

Bản án số: 73/2022/HS-PT

Ngày 06-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Trần Văn Lực

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Chí Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Công chức Tòa án hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện T: Ông Đặng Văn Thi – Thư ký.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thanh Đ**, sinh ngày 03/4/2001, tại huyện T, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp B, xã N, huyện K, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1976 và Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 ngày 26/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh xử phạt 20.000.000 đồng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong ngày 22/02/2022; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu, ngày 26/3/2022 Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác với số tiền 2.000.000 đồng; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/02/2022 đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện T).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Đ: Luật sư Huỳnh Thiên S, Văn phòng luật sư Huỳnh S, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt tại điểm cầu trung

tâm Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/10/2021, bị cáo Đ nhắn tin qua mạng xã hội facebook rủ Lê Anh D đến nhà anh Trương Thanh Ê, ngụ ấp Lê Văn Q, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh để uống rượu, bia, D đồng ý. Sau đó, bị cáo và D đến nhà anh Ê, trong lúc ngồi uống rượu, bia thì bị cáo nhớ lại việc anh Trương Ngọc U, ngụ ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh thường hay liên lạc, rủ người yêu của bị cáo là Trần Thị Tố Y, ngụ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh đi chơi nên bị cáo ghen tức, nảy sinh ý định đi đến nhà tìm anh U để dần mặt, làm cho anh U sợ không dám liên lạc với người yêu của bị cáo nữa. Khi đó, bị cáo quay qua nói với D “Mày đi với anh xú”, D đồng ý đi theo bị cáo. Sau đó, bị cáo Đ khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vario, màu trắng hồng, biển kiểm soát 84H1-434.01 chở D đến trước cửa nhà bị cáo thuộc ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo dựng xe mô tô cặp lề đường, D ở ngoài xe chờ, bị cáo một mình đi vào nhà lấy một con dao, dài khoảng 50cm, cán dao bằng gỗ, có quấn một phần bằng keo đen, lưỡi dao bằng kim loại, có màu đen đã gỉ sét, mũi dao nhọn mà bị cáo mua để sử dụng hàng ngày, bị cáo cất giấu vào trong người, rồi ra ngoài xe tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chõ D đến nhà anh U.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo và D đến trước cổng nhà của ông Trương Văn I và bà Võ Thị Thúy K, ngụ cùng ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo và D xuống xe đứng trước hàng rào (cổng hàng rào mở), còn anh U và anh Huỳnh Minh L từ trong nhà đi ra, anh U đứng đối diện với bị cáo. Sau đó, bị cáo dùng tay đánh vào đầu anh U một cái, bị cáo rút dao giấu sẵn trong người ra giơ lên cao. Thấy vậy, anh U lùi lại phía sau, D đi đến dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu anh L hai cái, bị cáo cầm dao đi thẳng về phía anh U nên anh U bỏ chạy vào nhà sau, bị cáo quơ dao về phía anh L làm anh L bị trầy xước nhẹ ở đuôi chân mày phải và anh L đưa tay phải lên đỡ nên bị thương ở mặt ngoài cánh tay phải. Sau đó, anh L lùi về phía sau để đi vào nhà sau của anh U thì bị cáo đi đến dùng mặt dao gỗ vào đầu anh L 03 cái, anh L tiếp tục đi vào nhà sau gặp anh U, anh L theo anh U đi lên chõ cửa màn (lối lên phòng khách), bị cáo cầm dao đi đến gạt anh L sang một bên, bị cáo đi thẳng về phía anh U. Bị cáo ép anh U vào góc tường bên trái cửa màn, bị cáo cầm dao kề sòng dao vào cổ của anh U hăm dọa sẽ cắt cổ anh U, cầm anh U không được liên lạc với bạn gái của bị cáo nữa, rồi bị cáo bỏ dao ra khỏi cổ anh U đi xuống nhà sau thì gặp ông I từ phòng ngủ đi ra, ông I đứng nói chuyện với bị cáo và kêu bị cáo đi về và kêu bị cáo ra chõ hành lang, bị cáo đi ra đến chõ bàn đá, thấy trên bàn đá có 01 (một) chậu kiểng trồng một cây lưỡi hổ, bị cáo đi đến cầm dao chém vào chậu kiểng trên bàn đá làm chậu kiểng bị bể ra nhiều mảnh, cây lưỡi hổ còn nguyên vẹn. Sau đó, bị cáo quay vào nhà sau thì gặp bà K từ phòng ngủ đi ra, bà K và bị cáo đứng nói

chuyện với nhau, bị cáo nói với bà K “Ghê tui mà con bà quen” nên bà K quy xuống xin bị cáo tha cho anh U. Lúc đó, anh U đi đến ôm và đỡ bà K, bị cáo cầm dao tiếp tục đe dọa cắt cổ anh U. Sau đó, bị cáo cầm dao chỉ vào mặt anh L đứng gần đó hỏi “Mày có phải thằng L không?” nhưng anh L không trả lời, bị cáo cầm dao chém vào tay cầm ghế Salon bằng gỗ một đường dài 02cm. Đồng thời, ở ngoài hành lang thì D cầm nón bảo hiểm của D ném vào bức tường gạch trước cửa nhà sau làm bức tường gạch bị trầy vài đường, D nhặt nón bảo hiểm tiếp tục đập xuống nền gạch làm nón bảo hiểm bị bể ra nhiều mảnh chỉ còn lớp sóp và lớp lưới. Sau đó, ông I tiếp tục năn nỉ kêu bị cáo và D đi về thì bị cáo tiếp tục quay vào nhà sau, đe dọa đòi chém anh U và kêu ông I dạy anh U lại, rồi bị cáo đi ra ngoài hành lang, bị cáo cầm dao chém vào chậu kiểng một cái nữa rồi cùng D lên xe mô tô bỏ đi. Trên đường đi đến giữa cầu Lê Văn Q thuộc ấp Lê Văn Q, xã T bị cáo ném bỏ cây dao xuống sông rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chở D về nhà.

Riêng ông Trương Văn I trình báo Công an xã H. Đến ngày 20/10/2021 anh Trương Ngọc U, anh Huỳnh Minh L làm đơn yêu cầu cơ quan Công an xử lý bị cáo và D theo quy định pháp luật.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Công an tiến hành mời bị cáo làm việc. Qua làm việc, bị cáo Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

Giá trị 01 (một) chậu kiểng, bằng sành (đường kính 2cm) theo giá thị trường tại thời điểm ngày 19/10/2021 có giá là 130.000 đồng.

Chi phí sửa chữa 01 tay cầm của ghế Salon (02 cm) theo giá thị trường tại thời điểm ngày 19/10/2021 có giá là 150.000 đồng.

Giá trị 01m² gạch men quy cách (0.5 x 0.5) theo giá thị trường tại thời điểm ngày 19/10/2021 có giá là 230.000 đồng.

$230.000 \text{ đồng} \times 0,5\text{m}^2 = 115.000 \text{ đồng}.$

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 395.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thanh Đ làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh Đ thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ nào khác tại phiên tòa.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vị kiểm sát viên cho rằng án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ bổ sung nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Đ: Về hành vi và tội danh của bị cáo vị hoàn toàn thống nhất. Tuy nhiên vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, nhiều lần đến gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin lỗi và đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, bản thân bị cáo có trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn đơn chiếc, bị cáo là lao động chính trong gia đình và người bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, luôn làm từ thiện từ những phân tích trên nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thanh Đ: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thanh Đ khai nhận vào khoảng 21 giờ, ngày 19/10/2021 tại nhà của ông Trương Văn I và bà Võ Thị Thúy K, tọa lạc tại ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh bị cáo sử dụng dao chém vào chậu kiểng bằng sành và tay cầm ghế salon làm hư hỏng tài sản của ông Trương Văn I và bà Võ Thị Thúy K với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại bằng 280.000 đồng. Lời khai này của bị cáo Nguyễn Thanh Đ là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, hiện trường vụ án và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ

căn cứ xác định tài sản bị hư hỏng trong nhà ông I và bà K do bị cáo gây ra. Mặc dù tổng số tiền thiệt hại chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án vào ngày 26/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh xử phạt 20.000.000 đồng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong ngày 22/02/2022, chưa được xóa án tích mà bị cáo tiếp tục phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà nó còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, do trước đây bị cáo đã bị xét xử 01 lần về tội này, chưa được xóa án tích, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học cho chính bản thân, tự cải tạo thành công dân có ích cho xã hội nhưng ngược lại chỉ vì ghen tức khi biết bạn gái của mình có quen với anh U nên bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm tìm đến nhà anh U để đe dọa không cho anh U quen với bạn gái của bị cáo, khi đến nhà anh U bị cáo đánh anh U và lấy dao kề vào cổ của anh U, quá trình xô sát bị cáo đã dùng dao chém bẻ chậu kiếng bằng sành thành nhiều mảnh và dùng dao chém vào tay cầm ghế salon làm thiệt hại tài sản của ông I và bà K. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục về ý thức tôn trọng pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ mức hình phạt 06 tháng tù là đã xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo một cách đầy đủ, thỏa đáng, đúng quy định của pháp luật, 06 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt đối với hành vi của bị cáo, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo không đủ điều kiện áp dụng án treo cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Như vậy mới đảm bảo bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung cho mọi người, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm xâm phạm quyền sở hữu của người khác đang gia tăng hiện nay, đáp ứng được niềm tin và lòng mong muốn của nhân dân địa phương đối với pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo, thì bị cáo Nguyễn Thanh Đ không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm được Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc tuy nhiên không phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với tình tiết khách quan vụ án, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm, các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không sửa đổi có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đúng với quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[9] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thanh Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh Đ.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ khi bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không sửa đổi đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Phiên tòa phúc thẩm được diễn ra theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân huyện T, với sự hỗ trợ của ông Đặng Văn Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan THAHS CA huyện T;
- Cơ quan CSĐT CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mến